

BỘ TƯ PHÁP
Số: 1930/PLDSKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 1994

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

***Về việc triển khai thực hiện chỉ thị số 482/CT ngày 08/09/1994 của Thủ tướng Chính phủ
về việc tổng kết 8 năm thi hành luật hôn nhân và gia đình***

Ngày 8 tháng 9 năm 1994, Thủ tướng Chính phủ ra chỉ thị về tổng kết 8 năm thi hành luật hôn nhân và gia đình năm 1986 trong phạm vi cả nước để tập trung đánh giá tình hình thực hiện các quy định của luật, phân tích nguyên nhân của việc chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các quy định của luật hôn nhân và gia đình, nguyên nhân các vi phạm luật còn diễn ra ở các địa phương; phát hiện những vấn đề mới nảy sinh mà thực tiễn đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung chính sách và pháp luật.

Để kịp thời triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 482-TTg của Thủ tướng Chính phủ kết hợp với việc thực hiện Chương trình hành động của Ban chỉ đạo Năm Quốc tế gia đình Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định:

I - CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI CẦN TRONG TOÀN NGÀNH

A - Về thực hiện Chỉ thị 482 - TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1. Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan, tổ chức cùng cấp hữu quan ở địa phương giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 1986 về các mặt chủ yếu sau đây:

- Tổ chức khảo sát thực tế để nắm tình hình vi phạm luật hôn nhân và gia đình, các nguyên nhân vi phạm pháp luật;
- Thống kê số lượng các vụ việc vi phạm Luật hôn nhân và gia đình:

Các trường hợp kết hôn trái pháp luật như tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, vi phạm chế độ một vợ một chồng, không đăng ký kết hôn....;

Các trường hợp ngược đãi vợ, hành hạ, đánh đập vợ, con hoặc bỏ mặc vợ, con, không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, nuôi dưỡng cha mẹ;

Các trường hợp vi phạm quyền sở hữu, sử dụng tài sản chung và tài sản riêng của vợ, chồng và của những người khác trong gia đình;

Các trường hợp vi phạm quy định về nhận con nuôi hoặc phân biệt đối xử với con nuôi; vi phạm chế độ đỡ đầu người chưa thành niên;

Các vi phạm pháp luật về việc kết hôn với người nước ngoài ở địa phương;

Vi phạm pháp luật về đăng ký kết hôn, khai sinh, khai tử, đăng ký nhận cha, mẹ, nhận con nuôi, đỡ đầu.

c) Tổ chức nghiên cứu, phân tích các nguyên nhân vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, phát hiện những sơ hở, thiếu sót, những hạn chế của luật.

d) Nghiên cứu, đánh giá tác động của Luật đất đai, Luật công ty, Luật doanh nghiệp tư nhân, Pháp lệnh thừa kế và các luật khác đối với quan hệ tài sản của vợ, chồng và quan hệ gia đình;

đ) Phân tích cơ chế, biện pháp bảo đảm việc thi hành luật hôn nhân và gia đình, kể cả tuyên truyền phổ biến, giáo dục Luật hôn nhân và gia đình ở địa phương, trong nhà trường và trong từng gia đình;

e) Thống kê các hiện tượng mới nảy sinh về hôn nhân và gia đình ở địa phương và nguyên nhân của các hiện tượng đó.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Tổ chức tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án về hôn nhân và gia đình ở địa phương, phân tích tường loại vụ việc, khó khăn, vướng mắc trong công tác xét xử, mối liên quan đến các vụ án hình sự, dân sự;

b) Tổ chức nghiên cứu, phân tích các nguyên nhân vi phạm pháp Luật hôn nhân và gia đình, pháp hiện sơ hở của Luật để có kiến nghị cụ thể;

c) Phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo nội dung tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án về hôn nhân và gia đình ở các Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.